

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục gồm 280 đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giao tuyển chọn thực hiện từ năm 2025, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ KHCNM.T.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ

ĐẶT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025

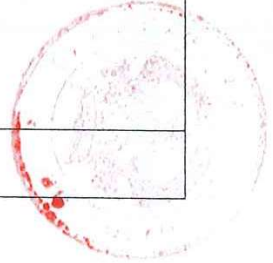
(Kèm theo Quyết định số: 1312/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị được giao tuyển chọn: Đại học Thái Nguyên

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	<p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu Graphene/TiO₂</p> <p>2, Graphene/ZnO bảng phương pháp điện hóa.</p> <p>Ứng dụng vật liệu xử lý được Cr(VI) và chất hữu cơ khó phân hủy trong môi trường nước bằng công nghệ quang xúc tác.</p>	<p>Chế tạo được các vật liệu quang xúc tác Graphene/TiO₂, Graphene/ZnO bằng phương pháp điện hóa.</p> <p>Ứng dụng vật liệu xử lý được Cr(VI) và chất hữu cơ khó phân hủy trong môi trường nước bằng công nghệ quang xúc tác.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q1 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100 g vật liệu Graphene/TiO₂. - 100 g vật liệu Graphene/ZnO. - 01 mô hình quang xúc tác với quy mô phòng thí nghiệm phục vụ cho đào tạo đại học, sau đại học. - 01 quy trình chế tạo vật liệu Graphene/TiO₂ và Graphene/ZnO bằng công nghệ điện hóa. - 01 quy trình xử lý Cr(VI) và chất hữu cơ khó phân hủy trong môi trường nước. <p>4. Các sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bằng sáng chế/giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn hợp lệ 	750	

Handwritten signature

2	<p>Chế tạo và nghiên cứu tính chất quang của vật liệu CaF_2, MgF_2 pha tạp đất hiếm, định hướng ứng dụng trong lĩnh vực quang học vùng hồng ngoại và đo liều bức xạ</p>	<p>- Chế tạo được vật liệu CaF_2, MgF_2 không pha tạp và pha tạp đất hiếm với các thông số công nghệ cho tính chất truyền qua vùng hồng ngoại tối ưu. - Làm rõ được các tính chất: quang phát quang, nhiệt phát quang, và các thông số động học nhiệt phát quang của vật liệu chế tạo được. - Làm rõ được tính chất nhiệt phát quang của vật liệu CaF_2, MgF_2 không pha tạp và pha tạp các ion đất hiếm cho mục đích ứng dụng làm liều kế nhiệt phát quang trong quân sự.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q1 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q3 - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,5 điểm. - 01 bài báo khoa học đăng trong kỷ yếu hội thảo trong và ngoài nước được đăng 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm khác: - 01 đăng ký độc quyền sở hữu trí tuệ (được chấp nhận đơn hợp lệ)</p>	720
3	<p>Chuyển cơ sở phẳng và cấu trúc vành, môđun Noether</p>	<p>- Làm rõ được cấu trúc của một số lớp vành, môđun Noether và môđun đối đồng điều địa phương dưới tác động của đồng cấu phẳng; - Xác định được một số tập idêan nguyên tố (liên kết, gần kết, giả giá) và một số phân tích (nguyên sơ, thứ cấp, bất khả quy) qua chuyển cơ sở phẳng; - Đưa ra được công thức tính một số đại lượng của vành địa phương và môđun Noether (độ sâu, số bội, chiều nội xạ, chiều nhúng, số bội khả quy) qua chuyển cơ sở phẳng.</p>	<p>1 Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q2. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q3 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,5 điểm; - 01 giáo trình được xuất bản. 2.Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</p>	540



<p>4</p> <p>Nghiên cứu, thành phần hóa học và hoạt tính chống xơ vữa động mạch của Xuyên tâm thảo (Canscora lucidissima)</p>	<p>Phát triển các kỹ thuật mới để duy trì tính khả dụng và tối đa hóa bí mật cho truyền thông không dây nhằm giảm thiểu rủi ro giám sát</p>	<p>1 Sản phẩm khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q1. - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q2. - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,5 điểm <p>2. Sản phẩm đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 03 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3 Sản phẩm khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hướng dẫn kỹ thuật về bảo vệ người dùng trước mối đe dọa định vị thụ động và giám sát thông qua tín hiệu không dây tại các khu vực nhạy cảm 	<p>620</p>
<p>5</p> <p>Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính chống xơ vữa động mạch của Xuyên tâm thảo (Canscora lucidissima)</p>	<p>Xác định được thành phần hóa học, hoạt tính sinh học và bảo chế một số sản phẩm dạng nano có tác dụng chống xơ vữa động mạch từ loài Xuyên tâm thảo (Canscora lucidissima)</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, trong đó 01 bài Q1, 01 bài Q2 (Scimago); - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm từ 0.5 trở lên;; <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 quy trình bảo chế sản phẩm nano có hoạt tính từ cây Xuyên tâm thảo; - 01 sản phẩm đăng kí sở hữu trí tuệ được chấp nhận đơn. 	<p>700</p>

Handwritten signature

6	<p>Thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của tinh dầu từ các loài trong chi <i>Elsholtzia</i> phân bố ở miền núi phía Bắc Việt Nam</p>	<p>Xác định được thành phần hóa học, chất có hoạt tính và cơ chế kháng khuẩn kháng kháng sinh, cơ chế ức chế tế bào ung thư của chất có hoạt tính trong tinh dầu từ các loài thuộc chi <i>Elsholtzia</i> phân bố ở Khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, trong đó 01 bài Q1, 01 bài Q2 (Scimago); - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm từ 0,5 trở lên; ; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hồ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài - Hồ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 quy trình tách chiết, tinh sạch chất có hoạt tính từ các loài trong chi - 06 bộ dữ liệu về thành phần hóa học từ tinh dầu của các loài trong chi <i>Kinh giới</i> (<i>Elsholtzia</i>) được thu thập gồm: thành phần hoá học, tỷ lệ % các nhóm chất. - 100 ml tinh dầu cho mỗi loài của 3 – 4 loài có hàm lượng tinh dầu lớn được chiết bằng phương pháp lôi cuốn hơi nước. - 01 bộ dữ liệu về hoạt tính kháng khuẩn của tinh dầu từ các loài được thu thập. - 01 bộ dữ liệu về hoạt tính ức chế tăng sinh, giá trị IC50, mức độ ức chế sự đi trú của tế bào ung thư bởi tinh dầu từ các loài được thu thập. bảo chế sản phẩm nano có hoạt tính từ cây Xuyên tâm thảo; - 01 sản phẩm đăng kí sở hữu trí tuệ được chấp nhận đơn.</p>	700
---	---	---	---	-----

Handwritten signature





<p>Nghiên cứu tạo và thử nghiệm hệ thống hybrid khai thác nước từ không khí phục vụ sinh hoạt cho khu vực vùng núi phía Bắc</p>	<p>- Làm chủ công nghệ thiết kế chế tạo mô hình máy khai thác nước từ không khí quy mô hộ gia đình dựa trên công nghệ ngưng tụ bán dẫn bằng hệ thống năng lượng được kết hợp sử dụng đồng thời cả năng lượng mặt trời và điện lưới. - Chế tạo và thử nghiệm thành công mô hình máy khai thác nước từ không khí có độ ẩm trên 60% ở quy mô hộ gia đình dựa trên công nghệ ngưng tụ bán dẫn bằng hệ thống năng lượng được kết hợp sử dụng đồng thời cả năng lượng mặt trời và điện lưới.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus; - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm tối thiểu 0,5. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 giải pháp hữu ích (được chấp nhận đơn hợp lệ) - 01 Hệ thống thí nghiệm áp dụng công nghệ ngưng tụ bán dẫn có khả năng thu thập dữ liệu trực tiếp hoặc từ xa (độ ẩm, nhiệt độ, sản lượng nước, năng lượng tiêu thụ, ...) - 01 Hệ thống có thể khai thác nước từ không khí sử dụng linh hoạt các nguồn năng lượng tái tạo (như năng lượng mặt trời) kết hợp với dùng điện lưới có quy mô sử dụng cho hộ gia đình. Công suất hệ thống: 30-50 lít/ngày, đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt Quốc gia; môi trường làm việc: ngoài trời, độ ẩm từ 60% trở lên, phù hợp với các khu vực vùng núi cao; công suất điện tiêu thụ: khoảng 500W; công suất pin mặt trời: khoảng 500W. - 01 Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật và phương án áp dụng kết quả ở quy mô hộ gia đình. - 01 Bộ hồ sơ thiết kế hệ thống khai thác nước sinh hoạt từ không khí cho một số quy mô ứng dụng cho hộ gia đình đến cấp độ cụm dân cư nhỏ</p>	<p>600</p>
---	---	---	------------

Handwritten signature

8	<p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu graphen@ZnO@MnO₂ ứng dụng trong hấp phụ và xúc tác cho quá trình ozon hoá xử lý chất kháng sinh trong nước</p>	<p>Chế tạo vật liệu graphen@ZnO@MnO₂ ứng dụng trong hấp phụ và xúc tác cho quá trình ozon hoá xử lý chất kháng sinh trong nước</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS, Q1/Q2; - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bổ sung tính chất đặc trưng dự kiến của sản phẩm tổng hợp được; - 01 quy trình vật liệu graphen@ZnO@MnO₂; - 50 g vật liệu graphen@ZnO@MnO₂ có khả năng xử lý trên 90% hàm lượng kháng sinh trong nước với các đặc tính điện tích bề mặt và kích thước lỗ rỗng cao, có khả năng chịu nhiệt, bền cơ học cao và tính chất quang hoá tốt. - Bảo cáo làm tiền đề cho việc chế tạo vật liệu graphen@ZnO@MnO₂ xử lý chất kháng sinh bằng quá trình hấp phụ và ozon; - Bảo cáo đánh giá khả năng thu hồi tái sử dụng vật liệu cho quá trình hấp phụ và xúc tác xử lý chất kháng sinh trong nước.</p>	650
---	--	---	---	-----

HT





<p>Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển nông nghiệp hữu cơ gắn với sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường cho các xã vùng hồ Thác Bà, tỉnh Yên Bái</p>	<p>*Mục tiêu cụ thể: (1) Đánh giá được hiện trạng nông nghiệp, chỉ ra được những tồn tại hạn chế, tính thiếu bền vững của hoạt động nông nghiệp tại các xã vùng hồ Thác Bà. (2) Đề xuất giải pháp phát triển nông nghiệp hữu cơ gắn với sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường cho các xã vùng hồ Thác Bà.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có chỉ mục trích dẫn của WoS (SCI/SCIE), Q2 trở lên. - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có chỉ mục trích dẫn của Scopus, Q4 trở lên. - 01 bài báo khoa học được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước hoặc kỷ yếu hội thảo khoa học toàn quốc được hội đồng chức danh GSNN tính từ 0,75 điểm. - 01 sách chuyên khảo liên quan đến đề tài được xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các giải pháp triển nông nghiệp hữu cơ gắn với sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường cho các xã vùng hồ Thác Bà, tỉnh Yên Bái 4. Các sản phẩm khác: Hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan đến nông nghiệp hữu cơ gắn với sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường cho các xã vùng hồ thủy điện Thác Bà.</p>	<p>600</p>	<p>0</p>
--	--	--	------------	----------

Handwritten signature

10	<p>Nghiên cứu tạo chế phẩm từ một số cây được liệu giàu hoạt chất polyphenol ở Việt Nam có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh nhiễm khuẩn đường tiêu hoá ở gia cầm</p>	<p>Mục tiêu chung - Sàng lọc in vitro các cao chiết tổng và cao chiết phân đoạn của 03 loài được liệu quả Me rừng, lá cây Sim và lá cây Ôi để tìm ra phân đoạn cao chiết tiềm năng có tác dụng kiểm soát, tiêu diệt vi khuẩn gây bệnh đường tiêu hoá ở gia cầm. - Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc các hợp chất sạch phân lập từ cao chiết tiềm năng của 03 loại được liệu quả Me rừng, lá cây Sim và lá cây Ôi. - Tạo được chế phẩm bổ sung vào thức ăn có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh nhiễm khuẩn đường tiêu hoá ở gia cầm từ các loại thực vật nêu trên. Mục tiêu cụ thể: (1) Tạo được các cao chiết, phân đoạn từ 03 loài được liệu quả Me rừng, lá cây Sim, lá cây Ôi và tiến hành sàng lọc in vitro để xác định cao chiết tiềm năng có tác dụng kiểm soát, tiêu diệt vi khuẩn gây bệnh đường tiêu hoá ở gia cầm. (2) Nghiên cứu phân lập và xác định được cấu trúc các hợp chất sạch từ phân đoạn cao chiết tiềm năng; đánh giá tác dụng sinh học của các hợp chất phân lập được (3) Xây dựng quy trình và tạo được chế phẩm bổ sung vào thức ăn có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh nhiễm khuẩn đường tiêu hoá ở gia cầm từ 03 loại được liệu quả Me rừng, lá cây Sim và lá cây Ôi. (4) Xây dựng được TCCS cho chế phẩm.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCI/SCIE), 1 bài Q1/Q2, 1 bài Q3/Q4. - 01 bài báo được đăng hoặc (chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn Scopus. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí uy tín chuyên ngành trong nước được HDGSNN tính từ 0,5 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo về các phân đoạn cao chiết tiềm năng từ 03 đối tượng nghiên cứu có tác dụng kiểm soát, tiêu diệt vi khuẩn gây bệnh đường tiêu hoá ở gia cầm. - 01 bộ kết quả về phân lập và xác định cấu trúc hóa học các chất sạch. - 01 Báo cáo kết quả đánh giá tác dụng kháng khuẩn, kháng vi sinh vật kiểm định, kháng viêm... - 01 Quy trình phân lập các hợp chất sạch quy mô phòng thí nghiệm; - 01 Quy trình tạo chế phẩm bổ sung thức ăn có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh nhiễm khuẩn đường tiêu hoá ở gia cầm. - 01 Bộ TCCS của chế phẩm theo quy định của Bộ Y tế - 02 kg chế phẩm bổ sung thức ăn có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh nhiễm khuẩn đường tiêu hoá ở gia cầm. 4. Sản phẩm khác - Sở hữu trí tuệ/Giải pháp hữu ích: 01 Giải pháp hữu ích (chấp nhận đơn hợp lệ)</p>	720	0
----	---	---	--	-----	---

kt



0	600	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCI/SCIE) Q2 trở lên. - 01 bài báo được đăng hoặc (chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn Scopus. - 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0.5 điểm. <p>2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 quy trình tách chiết oligochitosan từ vỏ tôm bằng phương pháp cận tới hạn. - 01 quy trình chăn nuôi gà lông màu nuôi thịt bổ sung oligochitosan vào khẩu phần thức ăn. - 01 mô hình chăn nuôi gà lông màu nuôi thịt bổ sung oligochitosan vào khẩu phần thức ăn (quy mô: 500 con). - 01 hồ sơ về hệ vi sinh vật đường ruột của gà lông màu nuôi thịt dưới tác động của bổ sung oligochitosan vào khẩu phần thức ăn.
<p>11</p>	<p>* Mục tiêu tổng quát: Xác định được tác động của hàm lượng oligochitosan bổ sung vào thức ăn đến sinh trưởng, hệ vi khuẩn đường ruột và hệ miễn dịch của gà thịt lông màu nuôi thịt.</p> <p>* Mục tiêu cụ thể: (1) Tách chiết và tinh sạch được oligochitosan từ vỏ tôm bằng công nghệ cận tới hạn. (2) Đánh giá được ảnh hưởng của hàm lượng oligochitosan bổ sung vào khẩu phần ăn đến sinh trưởng của gà thịt lông màu nuôi thịt. (3) Xác định được sự biến động của hệ vi khuẩn đường ruột và hệ miễn dịch của gà lông màu nuôi thịt dưới tác động của oligochitosan.</p>	<p>Nghiên cứu ảnh hưởng của oligochitosan tách chiết từ vỏ tôm đến sinh trưởng, hệ vi khuẩn đường ruột và hệ miễn dịch của gà thịt lông màu nuôi thịt</p>

kt



<p>Tổng hợp sinh học phức hợp nano bạc từ tinh dầu và dịch chiết hoa cây Kinh giới trồng tại Đồng Văn và đánh giá hoạt tính ức chế vi khuẩn kháng thuốc và kháng tế bào ung thư</p>	<p>* Mục tiêu cụ thể: (1) Tổng hợp phức hệ nano bạc từ tinh dầu và dịch chiết của hoa cây Kinh giới trồng tại Đồng Văn và xác định các tính chất lý hóa của hạt nano. (2) Phân tích hoạt tính ức chế vi khuẩn kháng thuốc và ức chế tế bào ung thư của tinh dầu, dịch chiết hoa và phức hệ nano bạc được tổng hợp.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCI/SCIE) 01 bài Q1 và 01 bài Q2; 01 bài báo trong Hội đồng chức danh giá sư có số điểm từ 0.75 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Quy trình tổng hợp nano bạc bằng phương pháp sinh học sử dụng tinh dầu hoa cây Kinh giới trồng tại Đồng Văn. - Quy trình tổng hợp nano bạc bằng phương pháp sinh học sử dụng dịch chiết hoa cây Kinh giới trồng tại Đồng Văn. - Dung dịch nano bạc được tổng hợp từ tinh dầu của hoa, thể tích 500 ml với nồng độ tối thiểu 5 µg/mL, kèm theo dữ liệu về ức chế vi khuẩn kháng thuốc và tế bào ung thư. - 01 đăng ký giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn. - 01 Bộ dữ liệu về thành phần hoá học của tinh dầu từ hoa cây Kinh giới trồng tại Đồng Văn. - 01 bộ dữ liệu về đặc điểm lý hoá của phức hệ nano bạc được tổng hợp từ tinh dầu hoặc dịch chiết của hoa cây Kinh giới trồng tại Đồng Văn.</p>	<p>650</p>	<p>0</p>
---	--	--	------------	----------

Handwritten signature or initials.

14	<p>Bào chế, sản xuất một số sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ cây chè (<i>Camellia sinensis</i> (L.)) Kunitze kết hợp được liệu</p>	<p>* Mục tiêu chung: - Bào chế, sản xuất thành công trà thảo dược được kết hợp từ lá chè (<i>Camellia sinensis</i> (L.)) Kunitze với một số dược liệu nhằm bảo vệ sức khỏe, gia tăng giá trị các sản phẩm từ cây chè. * Mục tiêu cụ thể (1) Tiêu chuẩn hóa dược liệu và chiết cao chuẩn hóa từ các dược liệu búp trà xanh, trần bì, hương phụ, và ích mẫu. (2) Nghiên cứu tạo cốm từ búp trà xanh và các cao dược liệu chuẩn hóa bằng công nghệ tạo hạt tăng sôi; (3) Đánh giá tác dụng của sản phẩm trà thảo dược bao gồm các thành phần búp trà xanh, hương phụ, ích mẫu đối với hormone sinh lý nữ trên mô hình động vật thực nghiệm; (4) Đánh giá tác dụng ức chế tế bào ung thư của sản phẩm gồm các thành phần búp trà xanh và cao trần bì chuẩn hoá;</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCI/SCIE), Q3/Q4; - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus (Q3/Q4) - 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0.5 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Quy trình sản xuất trà bảo vệ sức khỏe: 02 quy trình + Sản phẩm trà Trần bì: 150 hộp; + Sản phẩm Trà hương phụ, ích mẫu: 150 hộp. - Giải pháp hữu ích: 01</p>	500	0
----	---	---	--	-----	---

Handwritten signature





<p>15. Nghiên cứu thị trường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi trong bối cảnh già hoá hiện nay ở các tỉnh Đông Bắc Việt Nam</p>	<p>- Lâm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn, các bài học kinh nghiệm về phát triển thị trường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi. - Đánh giá được thực trạng thị trường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi tại các tỉnh Đông Bắc Việt Nam. - Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng tới cung và cầu dịch vụ chăm sóc người cao tuổi hiện nay tại các tỉnh Đông Bắc Việt Nam. - Đề xuất được các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm phát triển thị trường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi tại vùng Đông Bắc Việt Nam.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm từ 0,5 trở lên. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN). 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo phân tích thực trạng thị trường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi tại các tỉnh Đông Bắc Việt Nam. - Báo cáo phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới cung và cầu dịch vụ chăm sóc người cao tuổi hiện nay tại các tỉnh Đông Bắc Việt Nam. - Bản đề xuất các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm phát triển thị trường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi tại vùng Đông Bắc Việt Nam.</p>	<p>380</p>
---	--	---	------------

Handwritten signature

<p>16</p>	<p>Tăng cường tính bền vững của chuỗi cung ứng sử dụng giải pháp tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng tại Việt Nam</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về giải pháp tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng. - Đánh giá được thực trạng tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng tại Việt Nam. - Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng tới thực hiện tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng tại Việt Nam. - Đề xuất được mô hình tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng cho các bên liên quan tại Việt Nam. - Đề xuất được các giải pháp, hàm ý chính sách nhằm tăng cường tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng nhằm tăng cường tính bền vững cho các chuỗi cung ứng tại Việt Nam. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm từ 0,5 trở lên. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN). <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo phân tích thực trạng tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng tại Việt Nam. - Báo cáo phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới thực hiện tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng tại Việt Nam. - Bản đề xuất mô hình tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng cho các bên liên quan tại Việt Nam. - Bản đề xuất các giải pháp, hàm ý chính sách nhằm tăng cường tích hợp chuyên đổi số và tài trợ chuỗi cung ứng nhằm tăng cường tính bền vững cho các chuỗi cung ứng tại Việt Nam. 	<p>350</p>
-----------	--	---	---	------------

Handwritten signature





<p>17. Sự chung kiến thực bản địa và hệ thống thông tin Địa lý và giám thiếu rủi ro thiên tai lũ lụt vùng trung du và miền núi phía Bắc</p>	<p>Nghiên cứu đánh giá mức độ dễ bị tổn thương do tác động của lũ lụt đến cộng đồng cư dân sinh sống tại vùng trung du, miền núi phía Bắc và hiệu quả của kiến thức bản địa nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai lũ lụt, tích hợp kiến thức bản địa và hệ thống thông tin địa lý với các cách giám sát và quản lý hiện đại.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục WoS, được SCIMAGO xếp hạng Q3/Q4. - 01 bài báo đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, được SCIMAGO xếp hạng Q3/Q4. - 02 bài báo đăng trên tạp chí trong nước được HĐCDGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài, có người hướng dẫn khoa học hoặc học viên là thành viên của đề tài; - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài, có người hướng dẫn khoa học hoặc NCS là thành viên của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Bản đồ và báo cáo đánh giá tổn thương dưới tác động của lũ lụt đến cộng đồng dân cư ở vùng trung du, miền núi phía Bắc. - 01 bộ tài liệu hướng dẫn về tích hợp kiến thức bản địa và hệ thống thông tin Địa lý trong quản lý và giảm thiểu rủi ro thiên tai lũ lụt tại vùng trung du, miền núi phía Bắc.</p>	<p>420</p>
---	---	--	------------

Handwritten signature

<p>18 Xây dựng cơ sở dữ liệu tổng hợp phục vụ phát triển du lịch thông minh ở miền núi Phía Bắc Việt Nam (Trường hợp một số điểm du lịch bền vững vùng trung du miền núi Phía Bắc Việt Nam)</p>	<p>Nghiên cứu xây dựng bộ cơ sở dữ liệu tổng hợp phục vụ phát triển du lịch thông minh ở một số điểm đến du lịch bền vững vùng trung du miền núi Phía Bắc Việt Nam, đề xuất các giải pháp xây dựng, sử dụng và quản lý bộ cơ sở dữ liệu tổng hợp phục vụ phát triển du lịch thông minh, bền vững cho vùng trung du miền núi Phía Bắc Việt Nam</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục WoS, được SCIMAGO xếp hạng Q3/Q4 - 01 bài đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, được SCIMAGO xếp hạng Q3/Q4 - 01 bài báo đăng trên tạp chí trong nước được HDCCGSNN tính 1,0 điểm trở lên. - 01 sách chuyên khảo được xuất bản/có QĐ xuất bản, có mã số ISBN. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài, có người hướng dẫn hoặc học viên là thành viên của đề tài. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài, có người hướng dẫn khoa học hoặc NCS là thành viên của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng: Định hướng xây dựng 01 mô hình điểm đến du lịch thông minh, đặc trưng, bền vững khu vực miền núi Đông Bắc Việt Nam (Nghiên cứu tại tỉnh Cao Bằng). 4. Các sản phẩm khác: Hệ thống cơ sở dữ liệu (dữ liệu về tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá, dữ liệu về khách du lịch, dữ liệu về nhân lực du lịch, dữ liệu về hệ thống cơ sở vật chất phục vụ du lịch); hệ thống dữ liệu bản đồ ((tuyến, điểm du lịch,...) liên quan đến phát triển bền vững điểm đến du lịch tại tỉnh Cao Bằng và tỉnh Yên Bái.</p>	<p>500</p>
---	---	--	------------



Handwritten signature or initials.



<p>19) Phát triển hệ thống học liệu cho dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh miền núi phía Bắc</p>	<p>Định hướng mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng hệ thống học liệu, sử dụng hệ thống học liệu trong dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS của các tỉnh miền núi phía Bắc. - Đề xuất giải pháp phát triển hệ thống học liệu và nâng cao hiệu quả sử dụng học liệu dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh miền núi phía Bắc. - Phát triển một số học liệu dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh miền núi phía Bắc. Biên soạn tài liệu hướng dẫn giáo viên sử dụng học liệu. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3 hoặc Q4; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSGNN tính điểm (từ 0,5 điểm trở lên). <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu hướng dẫn giáo viên sử dụng học liệu dạy học chủ đề văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh miền núi phía Bắc. - Một số học liệu dạy học chủ đề Văn học trong nội dung giáo dục địa phương cấp THCS ở các tỉnh miền núi phía Bắc. 	<p>350</p>
<p>20) Phát triển năng lực nghiên cứu định lượng cho giảng viên sư phạm ở trường đại học trong nghiên cứu khoa học giáo dục</p>	<p>Khái quát hóa những đặc trưng trong nghiên cứu khoa học giáo dục, xây dựng quy trình phổ quát trong nghiên cứu khoa học giáo dục. Từ đó đề xuất, triển khai chuỗi hoạt động nhằm phát triển năng lực nghiên cứu định lượng cho giảng viên sư phạm ở trường đại học trong nghiên cứu khoa học giáo dục, trọng tâm đối với giảng viên sư phạm Toán</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSGNN tính từ 0,75 điểm trở lên. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuỗi hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu định lượng của giảng viên sư phạm ở trường đại học trong nghiên cứu khoa học giáo dục; Có thể sử dụng tại các viện nghiên cứu, các trường đại học để nâng cao năng lực giảng viên, nghiên cứu viên 	<p>400</p>

[Handwritten signature]

21	Phân tích hiệu suất đóng góp của nghiên cứu khoa học giáo dục đối với hoạt động quản lý trong cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam.	<p>Xây dựng được cơ sở lý luận và bộ tiêu chí đánh giá hiệu suất đóng góp của nghiên cứu khoa học giáo dục đối với hoạt động quản lý trong cơ sở giáo dục đại học; phân tích thực trạng, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu suất đóng góp của nghiên cứu khoa học giáo dục đối với hoạt động quản lý trong cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam trong thời gian tới.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus (chấp nhận đăng) - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến điểm; <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ tiêu chí đánh giá hiệu suất đóng góp của nghiên cứu khoa học giáo dục đối với hoạt động quản lý trong cơ sở giáo dục đại học (đã được thử nghiệm); - Báo cáo thực trạng hiệu suất đóng góp của khoa học giáo dục đối với hoạt động quản lý trong cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam; - Tài liệu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu suất đóng góp của nghiên cứu khoa học giáo dục đối với hoạt động quản lý trong cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam. 	400
----	--	--	--	-----

(Danh mục gồm có 21 đề tài)

